

Số: /GP-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt công trình thủy lợi Thạch Nham, tỉnh Quảng Ngãi của Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi và Hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi (địa chỉ: số 978 Quang Trung, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi) khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:

1. Tên công trình: thủy lợi Thạch Nham.
2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: cấp nước cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, sinh hoạt và sản xuất công nghiệp.
3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: sông Trà Khúc.
4. Vị trí các hạng mục chính của công trình khai thác, sử dụng nước:
 - Vị trí tuyến đập nằm ở xã Sơn Nham, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi.
 - Tọa độ (hệ tọa độ VN2000) hạng mục đập dâng của công trình thủy lợi Thạch Nham: X = 244330; Y = 1672995.
5. Chế độ khai thác: 365 ngày/năm.
6. Lượng nước khai thác, sử dụng:
 - Cấp nước cho sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản với lưu lượng khai thác lớn nhất là: 54,72 m³/s.

- Cấp nước cho sinh hoạt và sản xuất công nghiệp của Nhà máy nước Vinaconex Dung Quất, Nhà máy sản xuất tinh bột mỳ Tịnh Phong, Công ty TNHH VSIP Quảng Ngãi và Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi với lưu lượng khai thác lớn nhất là: 24.200 m³/ngày đêm.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: tuyến đập công trình thủy lợi Thạch Nham được xây dựng trên sông Trà Khúc, nước được lấy vào hai hệ thống kênh dẫn nước là kênh chính Bắc và kênh chính Nam và phân phối đến các tuyến kênh nhánh theo phương thức tự chảy để cấp cho các mục đích sử dụng.

8. Thời hạn của Giấy phép là ba (03) năm.

Điều 2. Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi chỉ được phép khai thác, sử dụng nước theo quy định tại Điều 1 của Giấy phép này nếu bảo đảm các yêu cầu sau đây:

1. Thực hiện đúng các quy định của Quy trình vận hành công trình và Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Trà Khúc được cơ quan có thẩm quyền ban hành; tuân thủ theo lệnh vận hành của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp lũ, lụt, hạn hán thiếu nước và các trường hợp khẩn cấp khác.

2. Bảo đảm duy trì lưu lượng xả thường xuyên, liên tục sau đập Thạch Nham không nhỏ hơn 10 m³/s. Khi có yêu cầu cấp nước gia tăng ở hạ du của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, phải phối hợp chặt chẽ với địa phương và các tổ chức khai thác, sử dụng nước có liên quan để điều chỉnh chế độ vận hành xả nước cho phù hợp.

3. Phối hợp chặt chẽ với các địa phương, các đơn vị quản lý, vận hành các hồ Nước Trong, Đăkđrinh và các hồ chứa khác trên lưu vực trong việc bảo đảm an toàn công trình, điều tiết giảm lũ, dòng chảy tối thiểu, nhu cầu sử dụng nước trong hệ thống Thạch Nham và bảo đảm không gây lũ, lụt, ngập úng nhân tạo.

4. Chủ động xây dựng, bố trí kế hoạch, thời gian lấy nước cụ thể, phù hợp với lịch vận hành của các hồ chứa Nước Trong và Đăkđrinh theo quy định của quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Trà Khúc nhằm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và tránh lãng phí nguồn nước.

5. Hoàn thành việc lắp đặt các thiết bị quan trắc để thực hiện việc quan trắc, giám sát trực tuyến mực nước, lưu lượng khai thác, lưu lượng xả duy trì dòng chảy tối thiểu; kết nối, cập nhật số liệu quan trắc tại công trình vào hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước trước ngày 31 tháng 12 năm 2019.

6. Bố trí thiết bị, nhân lực để thực hiện việc vận hành công trình, quan trắc, giám sát quá trình khai thác, sử dụng nước của công trình; quan trắc, dự báo lượng nước đến tuyến đập để phục vụ vận hành công trình; chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan, lập sổ theo dõi lượng nước khai thác, sử dụng hàng ngày, tháng, năm cho từng mục đích sử dụng nước.

7. Bảo đảm vận hành công trình an toàn, có phương án để đối phó với tình huống vỡ đập, các tình huống đe dọa nghiêm trọng đến an toàn công trình, tính mạng và tài sản của nhân dân; có trách nhiệm hỗ trợ người dân địa phương nơi xây dựng công trình.

8. Thực hiện việc thông báo, cảnh báo để bảo đảm an toàn cho người dân và các hoạt động có liên quan trên sông Trà Khúc ở khu vực hạ lưu công trình trước khi có lũ qua tràn.

9. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở Trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác, sử dụng nước của công trình khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

10. Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

11. Trường hợp gây ô nhiễm, ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và các đối tượng khai thác, sử dụng nước khác hoặc xảy ra sự cố công trình thì phải dừng ngay việc khai thác và báo cáo kịp thời đến các cơ quan chức năng ở Trung ương, địa phương để có biện pháp xử lý.

12. Trường hợp phát sinh mục đích khai thác, sử dụng nước khác hoặc phải điều chỉnh các nội dung của Giấy phép thì phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt và hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

13. Nộp thuế tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

14. Định kỳ hằng năm, báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước của công trình thủy lợi Thạch nham và gửi về Cục Quản lý tài nguyên nước và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi theo quy định.

Điều 3. Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày 08 tháng 5 năm 2019.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để b/cáo);
- UBND tỉnh Quảng Ngãi;
- Thanh tra Bộ TNMT;
- Sở TN&MT tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi;
- Công ty TNHH MTV KTCTTL Quảng Ngãi (02);
- Lưu: VT, VPMC Bộ TNMT, Hồ sơ cấp phép (02), TNN (02).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Công Thành